TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8-HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27/2025/QĐST - HNGĐ	*Hưng Yên, ngày 06 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 59/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Trần D, sinh năm 1986.

Địa chỉ: tổ 12, khu 5, phường Th, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: chị Vũ Thị H, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn T, xã Q, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Lê Trần Dũng và chị Vũ Thị Hoài.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: anh Lê Trần D và chị Vũ Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: anh D, chị H có 02 con chung là Lê Trần Thuỳ Anh, sinh ngày 25/01/2014 và Lê Trần Hoài Anh, sinh ngày 05/9/1015. Anh D, chị H thoả thuận để chị H trực tiếp nuôi cả 02 con, anh D không phải góp cấp dưỡng nuôi con. Anh D có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: anh D, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: anh D tự nguyện chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng anh D đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0000135 ngày 28/7/2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 8 tỉnh Hưng Yên. Trả lại anh D 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND khu vực 8-Hưng Yên;
- Phòng THADS khu vực 8-Hưng Yên;
- UBND phường Thanh Miếu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Hà